

Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ

Ngày: 14/06/2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thuận.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Lê Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 369/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con và chia tài sản chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 369/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/04/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 369/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/05/2024 giữa các đương sự:

- * Nguyên đơn: Ông Dương Xuân T – Sinh năm: 1978.
 - * Bị đơn: Bà Hồ Thị Q – Sinh năm: 1988. . Vắng mặt không có lý do.
- Cùng địa chỉ: Số H107/47 đường Nguyễn Phước N, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn ông Dương Xuân T trình bày:

* Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Xuân T và bà Hồ Thị Q có đăng ký kết tại UBND phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng vào ngày 09/08/2018. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống tại H107/47 đường Nguyễn Phước N, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng cho đến tháng 7 năm 2023.

Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp về quan điểm sống thường xuyên cãi vã, đánh đập nhau, bà Q xúc phạm danh dự và nhân phẩm của ông T, vợ chồng đã sống ly thân hơn năm nhưng bà Q vẫn nói xấu ông T, gia đình ông T và các đối tác làm ăn của ông T, làm ảnh hưởng đến công việc làm ăn của ông T, ngày 13/12/2023 ông T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh đập gây thương tích thành viên gia đình (vợ) với hình thức phạt tiền với số tiền là 7.500.000đ.

Trong quá trình chung sống theo giấy khai sinh thì con chung tên Dương Tiến Phát là con chung của ông T và bà Hồ Thị Q nhưng theo kết quả xét nghiệm ADN mã số ĐN -121101 ngày 15/12/2023 của Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền thì con chung tên Dương Tiến P không phải là con của ông Dương Xuân T.

Ngoài mâu thuẫn vợ chồng trong cuộc sống hàng ngày bà Q không chung thủy, có con với người khác, nên ông T nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mâu thuẫn không thể khắc phục được, từ khi vợ chồng sống ly thân, vợ chồng không có liên lạc gì với nhau, không quan tâm gì đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên ông T đề nghị Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà Hồ Thị Q

* Về con chung: Ông Dương Xuân T cho rằng theo giấy khai sinh thì ông T và bà Hồ Thị Q có 01 con chung tên Dương Tiến P –Sinh ngày: 23/12/2018 hiện nay con tên Dương Tiến P đang ở với ông T và chưa tìm được địa chỉ của bà Q hiện đang sinh sống tại đâu nên ông tự nguyện nuôi con tên Dương Tiến P cho đến tuổi thành niên. Không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung: Ông Dương Xuân T xác định ông và bà Hồ Thị Q không có tài sản chung

* Về nợ chung: Ông Dương Xuân T xác định ông và bà Hồ Thị Q không có nợ chung.

Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt thông báo thụ lý cho bà Hồ Thị Q nhưng không tổng đạt được do bà Q đã bỏ đi khỏi địa phương nên Tòa án đã tiến hành thông báo trên Báo Công Lý trên ba số báo liên tiếp 5,6 và 7 ra ngày 17, 19 và 24/01/2024 và Trung tâm truyền hình Việt Nam khu vực miền Trung – Tây Nguyên (VTV8) phát vào lúc 06h50 vào các ngày 11,12,13/01/2024 cho bà Hồ Thị Q hiện đang ở đâu được biết phải liên hệ với Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, số 12 đường Nguyễn Tri Phương, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 369/2023/TLST về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo đơn khởi

kiện của ông Dương Xuân T, hết thời hạn kể từ ngày đăng phát mà bà Q vẫn không có mặt.

Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Hồ Thị Q nhưng bà Q đều vắng mặt không có lý do theo thông báo của Tòa án, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho các bên đương sự được.

Tại phiên tòa lần thứ hai bà Hồ Thị Q vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu:

* Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật.

* Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị HĐXX chấp nhận cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn; giao con chung tên Dương Tiến P – Sinh ngày: 23/12/2018 cho ông Dương Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến tuổi thành niên. Bà Hồ Thị Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung và nợ chung ông Dương Xuân T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

A. Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn ông Dương Xuân T khởi kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đối với bị đơn là bà Hồ Thị Q – Sinh năm: 1988 – Địa chỉ: Số H107/47 đường Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nên vụ án dân sự thụ lý số 369/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2023 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tiến hành thông báo trên Báo Công Lý trên ba số báo liên tiếp 5,6 và 7 ra ngày 17, 19 và 24/01/2024 và Trung tâm truyền hình Việt Nam khu vực miền Trung – Tây Nguyên (VTV8) phát vào lúc 06h50 vào các ngày 11,12,13/01/2024 cho bà Hồ Thị Q hiện đang ở đâu

được biết phải liên hệ với Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, số 12 đường Nguyễn Tri Phương, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 369/2023/TLST về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo đơn khởi kiện của ông Dương Xuân T, hết thời hạn kể từ ngày đăng phát mà bà Q vẫn không có mặt.

Đồng thời Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Hồ Thị Q nhưng bà Q đều vắng mặt không có lý do theo thông báo của Tòa án, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho các bên đương sự được.

Tại phiên tòa lần thứ hai bà Hồ Thị Q vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Hồ Thị Q

B. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con chung của ông Dương Xuân T đối với bà Hồ Thị Q HĐXX thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Xuân T và bà Hồ Thị Q có đăng ký kết tại UBND phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng vào ngày 09/08/2018, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do vậy đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống tại H107/47 đường Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cho đến tháng 7 năm 2023, trong cuộc sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp về quan điểm sống thường xuyên cãi vã, đánh đập nhau, ngày 13/12/2023 ông T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh đập gây thương tích thành viên gia đình (vợ) với hình thức phạt tiền với số tiền là 7.500.000đ, trong tình cảm vợ chồng bà Q đã không chung thủy theo kết quả xét nghiệm ADN mã số ĐN -121101 ngày 15/12/2023 của Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền thì con tên Dương Tiến Phát không phải là con của ông Dương Xuân T.

Tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “...Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...”. Theo đó, việc sống chung với nhau vừa là quyền, cũng là nghĩa vụ giữa vợ chồng, hiện nay ông T và bà Q đã sống ly thân, việc ai người đó làm, không quan tâm gì đến nhau, trong quá trình giải quyết vụ án bà Q vắng mặt không có lý do. Do đó, xét yêu cầu của ông Dương Xuân T xin được ly hôn với bà Hồ Thị Q là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Dương Xuân T cho rằng theo giấy khai sinh thì ông T và bà Hồ Thị Q có 01 con chung tên Dương Tiến Phát –Sinh ngày: 23/12/2018 hiện nay con tên Dương Tiến P đang ở với ông T và chưa tìm được địa chỉ của bà Q hiện đang sinh sống tại đâu nên ông tự nguyện nuôi con tên Dương Tiến Phát. Không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con.

HĐXX thấy hiện nay về mặt pháp luật con chung tên Dương Tiến Phát vẫn là con chung của ông Dương Xuân T và bà Hồ Thị Q. Do bà Q vắng mặt không có lý do trong các buổi hòa giải tại Tòa án. Nên việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải căn cứ vào điều kiện của mỗi bên cũng như xem xét tới quyền lợi mọi mặt của con chung. Hiện con chung đang ở với ông T, được ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do vậy, HĐXX xét thấy việc giao con chung tên Dương Tiến P –Sinh ngày: 23/12/2018 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên và ông T không yêu cầu bà Q phải cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Ông Dương Xuân T xác định ông và bà Hồ Thị Q không có tài sản chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Dương Xuân T xác định ông và bà Hồ Thị Q không có nợ chung không đề cập đến.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147, Điều 157 và Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 thì nguyên đơn ông Dương Xuân T phải chịu án phí HNGĐ-ST.

[6] Chi phí thông báo trên báo Công Lý và và Trung tâm truyền hình Việt Nam khu vực miền Trung – Tây Nguyên (VT8) số tiền là 2.295.000đ ông Dương Xuân T phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 165, Điều 217 và điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Dương Xuân T được ly hôn với bà Hồ Thị Q.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Dương Tiến P – Sinh ngày 23/12/2018 cho ông Dương Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Bà Hồ Thị Q không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Dương Xuân T phải chịu là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 2975 ngày 20/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Chi phí thông báo trên báo Công Lý và Trung tâm truyền hình Việt Nam khu vực miền Trung – Tây Nguyên (VTV8) số tiền là 2.295.000đ ông Dương Xuân T phải chịu. Đã nộp đủ và chỉ xong.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- UBND phường Thạch Thang
Q. Thanh Khê Thành phố Đà Nẵng
(Giấy CNKH số: 86/2018 ngày 09/08/2018);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thu Ba